

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI V.S.K SOLUTION
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI V.S.K SOLUTION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: V.S.K SOLUTION TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: V.S.K SOLUTION CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109186151

3. Ngày thành lập: 19/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5A, ngõ 204 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
2.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312(Chính)
3.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
4.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
6.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng nhà không để ở	4102
18.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Xây dựng công trình điện	4221
21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

22.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
23.	Xây dựng công trình thủy	4291
24.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
25.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
32.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm tra, thẩm định; giám sát; quản lý dự án; thu xếp tài chính; kiểm toán, đào tạo, chuyển giao công nghệ - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng	7020
33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
34.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
35.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
36.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
37.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
38.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
39.	Thu gom rác thải độc hại	3812
40.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
41.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
42.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
43.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
46.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
47.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
48.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
49.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513

50.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4530
51.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4541
52.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ÁNH NGỌC Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 02/09/1986 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 001186000501
 Ngày cấp: 25/09/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 37 Đường 158 Lê Quý Đôn, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Số 37 Đường 158 Lê Quý Đôn, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội